

Đầu tháng 10 năm 2011, Bộ GD-ĐT đã ban hành Nghị định số 111/2011/NĐ-CP quy định về điều kiện tuyển sinh vào các trường đại học, cao đẳng, trung cấp và các cơ sở đào tạo nghề sau đại học. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/2012. Tuy nhiên, trước thời điểm này, các trường đại học, cao đẳng, trung cấp và các cơ sở đào tạo nghề vẫn chưa có quy định riêng về điều kiện tuyển sinh. Vì vậy, việc thi tuyển sinh vào các trường đại học, cao đẳng, trung cấp và các cơ sở đào tạo nghề sau đại học vẫn còn là một vấn đề nan giải.

## “BỘ GD-ĐT NÊN THỰC HIỆN ĐÚNG CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC...”

### **Thế Dũng thực hiện**

*Trong bối cảnh giáo dục đại học (ĐH) cần được đổi mới để theo kịp trình độ khu vực và thế giới, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước, việc giao cho các trường ĐH những quyền tự chủ đang là một đòi hỏi cấp thiết. Thời gian gần đây, câu chuyện này lại càng thu hút sự quan tâm của dư luận khi ĐH FPT được tuyển sinh theo “cách riêng” của mình. Phóng viên Báo Hà Nội mới đã có cuộc trao đổi ý kiến với Giáo sư (GS) - Viện sĩ Nguyễn Văn Đạo, nguyên Giám đốc đầu tiên của ĐH Quốc gia Hà Nội xung quanh vấn đề trên...*

- Các trường ĐH hiện đang rất “kêu” về việc họ có quá ít quyền tự quyết khi tuyển sinh, thu chi tài chính, xây dựng chương trình đào tạo... Theo GS, vì sao lại như vậy?

- GS. NVĐ: Theo cách quản lý hiện nay, Bộ GD-ĐT đã và đang sa đà vào các công việc cụ thể thuộc chức năng của các trường, tự biến mình thành Ban giám hiệu của các trường Đại học mà quên đi chức năng quản lý Nhà nước (QLNN). Nhiều việc Bộ làm, coi đó là công tác QLNN nhưng thực chất không phải vậy. Ví dụ: Bộ yêu cầu các cơ sở đào tạo Đại học báo cáo nội dung đào tạo để kiểm tra. Song ai cũng biết rằng chỉ người làm khoa học mới đủ khả năng hiểu sâu nội dung môn học, chứ những người “ở trên” đâu có khả năng làm được. Thế nhưng Bộ lại thực hiện việc đánh giá và thẩm định xem nội dung đào tạo có bảo đảm chất lượng hay không. Chúng ta cứ nghĩ rằng làm như vậy là quản lý chặt nhưng thực tế thì không phải. Đây là một kẽ hở để những trường yếu kém chạy chọt, tiêu cực mong sớm được có giấy phép. Một

ví dụ khác, Bộ kiểm soát chất lượng giáo viên khi mở ngành mới bằng cách yêu cầu nhà trường nộp danh sách giáo viên trong khi cái mà Bộ có thể kiểm soát được chỉ là thâm niên giảng dạy của họ chứ không phải trình độ chuyên môn của giảng viên, điều mà chỉ có nhà trường mới biết được chính xác. Nếu Bộ GD-ĐT chỉ chuyên tâm thực hiện chức năng QLNN, như thông lệ các nước trên thế giới, còn các việc cụ thể giao cho các trường Đại học chủ động thực hiện thì toàn bộ hệ thống giáo dục mới hoạt động có hiệu quả cao, các hiện tượng tiêu cực mới được hạn chế tối đa.

- GS có nói rằng hiện nay việc quản lý các trường ĐH theo kiểu xin - cho sẽ làm nảy sinh nhiều tiêu cực và cản trở công việc của nhà trường. Vậy GS có đề xuất gì để xóa bỏ tình trạng trên?

- GS. NVĐ: Tôi cho rằng công việc này nên bắt đầu từ Bộ GD-ĐT. Bộ cần là nơi đề ra quy chế, hướng dẫn thực hiện các chính sách Nhà nước và làm công việc hậu kiểm xem các trường, cơ sở đào tạo có làm trái quy định hay không. Như vậy đã có ranh giới rất rõ giữa công việc các trường và quản lý của Bộ GD-ĐT. Tại sao Bộ lại ôm đóm quá nhiều vụ việc thuộc trách nhiệm của nhà trường, kể cả việc tuyển sinh, cấp bằng tốt nghiệp, rồi chuyện Bộ làm phôi bằng để phát sinh nhiều tiêu cực... Cần phải nhấn mạnh rằng để làm đúng chức năng QLNN, đội ngũ chuyên gia của Bộ sẽ phải thật giỏi và có khi chỉ cần 1/2 số biên chế như hiện nay nhưng công việc vẫn tiến triển tốt. Các trường đều có Đảng ủy, Ban giám hiệu, các nhà giáo, nhà khoa học tài năng, tâm huyết sao Bộ không tin họ, dành cho họ nhiều quyền tự chủ hơn? Thực tiễn luôn sinh động, các trường ĐH ở mỗi vùng miền có những yếu tố phát triển khác nhau nên không thể và không nên áp dụng một quy trình chung quá ư là máy móc như hiện nay. Cách làm này đang "ghìm chân" các trường trong bối cảnh hội nhập quốc tế về giáo dục đang diễn ra ngày càng sâu rộng và sẽ thường xuyên phát sinh tiêu cực mà Bộ không tài nào kiểm soát nổi.

- Có một thực tế rằng cơ quan quản lý thường muốn thắt chặt các quy định để dễ kiểm tra, kiểm soát trong khi cấp dưới bao giờ cũng mong muốn mở rộng hơn các quyền tự chủ của mình. Vậy làm thế nào để hài hòa được hai khuynh hướng này?

- GS. NVĐ: Như thế sẽ có câu hỏi được đặt ra là: tại sao Bộ không cho các trường được tự chủ nhiều hơn? Có ý kiến cho rằng, Bộ sợ khi "buông ra" thì các trường sẽ làm bậy, ảnh hưởng tới đất nước. Nhưng thực tế thì Bộ, dù có tăng nhân lực gấp vài lần hiện nay thì cũng sẽ không thể "bao sá" được.

Ngành giáo dục của ta chỉ có thể phát triển tốt khi huy động được sức mạnh của toàn ngành, của tất cả các trường ĐH. Có rất nhiều công việc mà chỉ các trường mới hiểu rõ rằng họ cần phải làm gì để đến đích tốt nhất. Cách quản lý giáo dục ĐH đòi hỏi phải có trí tuệ nhiều hơn chứ không đơn giản như quản lý các trường phổ thông... Lại có người khác cho rằng, Bộ giành cho mình quá nhiều quyền là vì lợi ích của bản thân. Cách quản lý theo cơ chế xin - cho tạo ra một khoảng trống ở giữa và sự tiêu cực là khó có thể tránh khỏi.

Tôi nhấn mạnh lại rằng, Bộ GD-ĐT chỉ nên làm nhiệm vụ đề ra quy chế, hướng dẫn thực hiện và làm các công việc hậu kiểm. Các công việc khác hãy để cho các trường được tự chủ. Hai bên đã có một ranh giới cụ thể và như vậy sẽ đem lại lợi ích cho Bộ, cho các trường và cả xã hội.

*- Chúng ta đang bị kêu về chất lượng đào tạo nhân lực, liệu khi cho các trường quyền tự chủ, tăng ở số lượng sinh viên đầu vào mà thực tế đã có chuyện này thì có phải quyền tự chủ đã phản tác dụng hay không?*

- GS. NVĐ: Đúng là trách nhiệm của Bộ GD-ĐT trước đất nước là rất lớn và không ai có quyền phủ nhận. Lâu nay Bộ vẫn quản “rất chặt” các trường ĐH. Song thử hỏi, kiểu quản lý ấy có thực sự giúp nâng cao chất lượng đào tạo hay không? Vấn đề đáng bàn ở đây là cách thức quản lý sao cho có hiệu quả, đúng chức năng QLNN của Bộ, để phát huy tính năng động, sáng tạo của nhà trường, tạo điều kiện cho các trường phát triển mạnh. Trong thực tế, nói chung các trường đặc biệt là các trường tư thục cũng rất lo lắng về chất lượng đào tạo vì đó là uy tín, là học hiệu và gắn chặt với sự tồn vong của nhà trường chứ không phải chỉ có Bộ lo. Như đã nói, trên cơ sở những quy định chung của Bộ về mức độ đầu tư tối thiểu trên đầu sinh viên, số lượng tối đa sinh viên trên một thầy giáo... nếu đơn vị nào chạy theo số lượng tuyển sinh, dẫn đến chất lượng đào tạo kém thì Bộ sẽ thực hiện vai trò kiểm tra của mình, xử lý nghiêm khắc, trước hết đối với người đứng đầu đơn vị và công bố rộng rãi cho mọi người biết. Nhưng quan trọng hơn, về lâu về dài, đơn vị đó sẽ không được xã hội chấp nhận, nghĩa là họ tự đào thải mình. Đó chính là sự cạnh tranh lành mạnh trong đào tạo mà Thủ tướng Chính phủ đã cho phép. Mặt khác, cũng không phải vì có trường tiêu cực mà Bộ quản lý theo kiểu làm hạn chế tính năng động, sáng tạo của tuyệt đại đa số các trường còn lại.

*- Liệu sự kiện ĐH FPT được tuyển sinh theo cách riêng có thói “luồng gió mới” vào những “cuộc vận động hành lang” của các trường ĐH nhằm xin cơ chế tự chủ hay không?*

- GS. NVĐ: ĐH FPT không chỉ là mô hình tự chủ mà điều đặc sắc hơn cả là: đây là trường ĐH đầu tiên gắn công tác đào tạo với việc làm. Sinh viên ra trường được nhận ngay vào làm việc với mức lương khởi điểm cao hơn lương GS hiện nay. ĐH FPT đào tạo có địa chỉ, hiểu được doanh nghiệp mình đang cần gì nên chất lượng nhân lực sau khi tốt nghiệp chắc chắn sẽ được bảo đảm. Với ngành công nghệ thông tin, khung chương trình đào tạo liên tục thay đổi theo từng năm. Vậy nếu phải theo thủ tục duyệt của Bộ GD - ĐT thì ĐH FPT sẽ không đáp ứng kịp thời yêu cầu đào tạo. Về đội ngũ giảng viên cũng vậy. Linh vực này mới, đòi hỏi người giảng dạy vừa giỏi về chuyên môn vừa có nhiều kinh nghiệm là một yêu cầu khó. Ban Giám hiệu ĐH FPT cho biết phần cơ bản của chương trình đào tạo sẽ do các GS, tiến sĩ có kinh nghiệm giảng dạy phụ trách, còn phần chuyên sâu sẽ do các chuyên gia hoạt động lâu năm trong ngành công nghiệp phần mềm đảm nhiệm. Đây cũng là kinh nghiệm đào tạo của Nhật Bản, Hàn Quốc. Ở phần lớn các trường ĐH của ta hiện nay, do việc sử dụng lực lượng giảng viên CNTT mặc dù có nhiều kinh nghiệm giảng dạy nhưng chưa từng hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp CNTT nên mới dẫn đến tình trạng đào tạo mang nặng tính hàn lâm, không sát thực tế và các doanh nghiệp đã phải tốn công đào tạo lại sau khi tuyển dụng.

Tôi cho rằng, chính điểm khác biệt do mục tiêu đào tạo định hướng việc làm của ĐH FPT là một tín hiệu tốt đối với nền giáo dục nước nhà. ,

*Xin cảm ơn Giáo sư.*

(Báo Hà Nội mới, 30/11/2006)